

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: .../2026/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định việc tổ chức xét, công nhận sáng kiến và các giải pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP về việc ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số /TTr-SKHCN ngày....tháng.... năm 2026 dự thảo Quyết định Ban hành Quy định việc tổ chức xét, công nhận sáng kiến và các giải pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định việc tổ chức xét, công nhận sáng kiến và các giải pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc tổ chức xét, công nhận sáng kiến và các giải pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

**Tổ chức xét, công nhận sáng kiến và các giải pháp thúc đẩy
hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc xét, công nhận sáng kiến; xét chấp thuận đề nghị công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến là tác giả sáng kiến; các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh, cụ thể: cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh, bao gồm: sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế thuộc tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; các phường, xã, đặc khu và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Sáng kiến là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở, có khả năng mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực và được người đứng đầu cơ sở (Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị) công nhận.

2. Đơn vị cơ sở là cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét, công nhận sáng kiến, bao gồm cơ quan, tổ chức được thành lập theo pháp luật, có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập

3. Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sáng tạo của mình (người tham gia đóng góp ý kiến hoặc hỗ trợ áp dụng sáng kiến không được coi là tác giả sáng kiến), được ghi tên trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến. Đồng tác giả sáng kiến là những tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến.

4. Sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật như sau:

a) “*Tác giả/đồng tác giả sáng kiến*” thuộc trường hợp xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến: là người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến thuộc Nhà nước đã trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sáng tạo của mình, được ghi tên là tác giả/đồng tác giả trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và sáng kiến đó do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật.

b) “*Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật*” là việc cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, thời gian làm việc và các điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết khác để giao nhiệm vụ, tạo điều kiện cho cá nhân, tập thể nghiên cứu, hoàn thiện và áp dụng hoặc áp dụng thử giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Nguyên tắc xét và công nhận sáng kiến

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP, Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN và do người đứng đầu đơn vị cơ sở có thẩm quyền xét, công nhận.

2. Thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là 01 năm kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

3. Trường hợp sáng kiến có đồng tác giả thuộc nhiều cơ quan, đơn vị thì việc xét, công nhận sáng kiến do người đứng đầu đơn vị nơi sáng kiến được áp dụng lần đầu thực hiện. Trường hợp sáng kiến được áp dụng lần đầu tại nhiều đơn vị thì các đồng tác giả thống nhất lựa chọn một đơn vị đề nộp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến.

4. Sáng kiến sao chép của tác giả khác, từ nguồn tài liệu đã được công bố trên các trang tin điện tử hoặc sáng kiến xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ thì người đứng đầu cơ sở quyết định hủy bỏ việc công nhận kết quả của sáng kiến.

Điều 5. Điều kiện công nhận sáng kiến

Sáng kiến được công nhận nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP như sau:

1. Có tính mới: Sáng kiến được xem là mới khi sáng kiến đó lần đầu tiên được tạo ra hoặc cải tiến trong Đơn vị cơ sở;

2. Đã áp dụng hoặc áp dụng thử tại Đơn vị cơ sở;

3. Có khả năng mang lại lợi ích thiết thực (hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội, hiệu quả trong thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ);

4. Không thuộc đối tượng bị loại trừ quy định tại khoản 2 Điều 3 của Điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

Chương II

CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 6. Hồ sơ công nhận, tiếp nhận, xem xét Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến

1. Tác giả sáng kiến làm Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*phụ lục 1*), Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến gửi về bộ phận quản lý sáng kiến.

2. Bộ phận quản lý sáng kiến có trách nhiệm tiếp nhận, ghi nhận vào sổ tiếp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*phụ lục 6*) và trao cho người nộp Giấy biên nhận (*phụ lục 2*); xem xét đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, hỗ trợ tác giả sáng kiến hoàn thiện đơn và có trách nhiệm lập các thủ tục trình Hội đồng sáng kiến xét công nhận sáng kiến theo quy định tại Quyết định này.

3. Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, Bộ phận quản lý sáng kiến có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của đơn công nhận sáng kiến và thực hiện các thủ tục sau đây:

a) Thông báo cho tác giả sáng kiến về thiếu sót của đơn và ấn định thời hạn 01 tháng để tác giả sửa chữa bổ sung;

b) Thông báo cho tác giả sáng kiến về việc chấp nhận đơn, ghi nhận các thông tin liên quan của đơn và lưu giữ hồ sơ đơn phù hợp với quy định;

c) Thông báo cho tác giả rõ lý do nếu từ chối chấp nhận đơn.

d) Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu thì tham mưu cho lãnh đạo thành lập Hội đồng xét sáng kiến.

Điều 7. Xét công nhận sáng kiến

1. Việc xét công nhận sáng kiến được thực hiện trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày chấp nhận đơn yêu cầu công nhận sáng kiến.

2. Trình tự, thủ tục xét sáng kiến.

a) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đơn yêu cầu công nhận sáng kiến: theo quy định tại khoản 3, Điều 6 của quy định này.

b) Tổ chức họp Hội đồng xét sáng kiến:

- Thành lập Hội đồng;

- Họp Hội đồng (tác giả trình bày nội dung sáng kiến; Hội đồng nhận xét, thảo luận, bỏ phiếu, kiểm phiếu; Thư ký hội đồng tổng hợp ý kiến và ghi biên bản cuộc họp...)

c) Hoàn chỉnh hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến, lập dự thảo Giấy chứng nhận công nhận sáng kiến (nếu sáng kiến đó được công nhận) hoặc thông báo kết quả không công nhận sáng kiến (nếu sáng kiến đó không được công nhận) trình lãnh đạo cơ sở phê duyệt.

d) Trả kết quả:

Tổ chức, cá nhân nộp giấy biên nhận và nhận trả kết quả yêu cầu công nhận sáng kiến tại bộ phận quản lý sáng kiến.

Điều 8. Công nhận và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến

1. Kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến gửi đến cho tác giả sáng kiến và các cá nhân có liên quan.

2. Căn cứ kết quả đánh giá và đề nghị của Hội đồng sáng kiến tại cơ sở, lãnh đạo cấp Giấy chứng nhận (*phụ lục 5*) và vào sổ công nhận sáng kiến (*phụ lục 7*) hoặc thông báo không chấp nhận việc công nhận sáng kiến (nêu rõ lý do) về cho tác giả có đơn yêu cầu công nhận sáng kiến. Giấy chứng nhận sáng kiến chỉ có giá trị trong phạm vi cơ sở đó.

3. Việc cấp Giấy chứng nhận sáng kiến được thực hiện theo quy định tại Điều 9 của Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 9. Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng sáng kiến của cơ sở do lãnh đạo tại cơ sở ra quyết định thành lập, Hội đồng có 5 - 7 thành viên, gồm:

- a) Lãnh đạo cơ sở (*Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng*);
- b) Bộ phận quản lý sáng kiến của cơ sở (*Ủy viên thư ký*);
- c) Những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến (*Thành viên*);
- d) Đại diện lãnh đạo phòng chuyên môn, đơn vị áp dụng sáng kiến (*Thành viên*);
- e) Đại diện Ban chấp hành Công đoàn (*nếu có*).

2. Hội đồng sáng kiến làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên Hội đồng độc lập cho điểm vào Phiếu đánh giá (*Phụ lục 3*).

3. Phiên họp của Hội đồng phải có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng và có ít nhất 2/3 số thành viên.

4. Giải pháp được công nhận là sáng kiến phải đạt ít nhất 2/3 ý kiến của các thành viên Hội đồng có mặt đồng ý (số phiếu đạt) và được ghi vào Biên bản kiểm phiếu (*Phụ lục 4*).

5. Trường hợp sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến, thì người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến không được là thành viên của Hội đồng sáng kiến.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng sáng kiến

1. Tổ chức đánh giá giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến theo các điều kiện quy định tại Điều 5 Quy định này, lập biên bản tổng hợp kết quả đánh giá.

2. Mời chuyên gia để tư vấn về mặt chuyên môn cho Hội đồng trong trường hợp cần thiết.

3. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến sáng kiến.

4. Tham mưu cho Thủ trưởng đơn vị giải quyết các khiếu nại liên quan đến kết quả đánh giá của Hội đồng theo quy định của Luật khiếu nại và các quy định khác có liên quan.

Điều 11. Xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến do Nhà nước đầu tư

1. Việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở xét, công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì việc công nhận sáng kiến phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

2. Trường hợp cơ sở xét công nhận sáng kiến không phải là cơ quan, tổ chức của Nhà nước, việc công nhận sáng kiến phải được Sở Khoa học và Công nghệ tại địa phương nơi cơ sở đó đóng trụ sở hoặc cơ quan, tổ chức nhà nước trực tiếp thực hiện việc đầu tư tạo ra sáng kiến chấp thuận.

Trong 02 cơ quan, Sở Khoa học và Công nghệ tại địa phương nơi cơ sở xét công nhận sáng kiến đóng trụ sở và cơ quan, tổ chức của Nhà nước trực tiếp thực hiện việc đầu tư tạo ra sáng kiến, cơ quan nào nhận được (hoặc nhận được sớm hơn) Hồ sơ theo quy định thì sẽ chủ trì xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến và có thể yêu cầu cơ quan còn lại phối hợp thực hiện.

3. Sáng kiến được chấp thuận nếu đáp ứng đủ điều kiện công nhận theo Điều 5 của Quy định này.

4. Hồ sơ đề nghị xét chấp thuận sáng kiến bao gồm các tài liệu sau:

a) Văn bản của cơ sở công nhận sáng kiến đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến ghi rõ năm đề nghị;

b) Biên bản đánh giá, nhận xét của Hội đồng sáng kiến cơ sở về từng điều kiện công nhận sáng kiến theo Điều 5 của Quy định này.

c) Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (*theo Phụ lục 1*) và kèm theo tài liệu chứng minh sáng kiến đã áp dụng hoặc áp dụng thử (*văn bản triển khai, văn bản phối hợp, sản phẩm/mô hình giảng dạy, báo cáo thể hiện hiệu quả áp dụng sáng kiến, hình ảnh...*).

Điều 12. Hủy bỏ việc công nhận sáng kiến

1. Việc hủy bỏ kết quả công nhận sáng kiến được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN và quy định tại Điều này.

2. Trước khi quyết định hủy bỏ kết quả công nhận sáng kiến, Thủ trưởng cơ sở xem xét, xác minh các căn cứ hủy bỏ; trường hợp cần thiết, thành lập hoặc triệu tập Hội đồng sáng kiến để xem xét, tư vấn. Hội đồng sáng kiến có trách nhiệm tổ chức họp, mời tác giả (đồng tác giả) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham dự để giải trình, làm rõ các nội dung liên quan trước khi đề xuất Thủ trưởng cơ sở quyết định.

3. Cuộc họp của Hội đồng sáng kiến phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ thành phần tham dự, nội dung xem xét, ý kiến của các thành viên và kết luận, kiến nghị của Hội đồng.

4. Khi quyết định hủy bỏ kết quả công nhận sáng kiến, Thủ trưởng cơ sở phải thu hồi và hủy bỏ Quyết định công nhận và Giấy chứng nhận Sáng kiến đã cấp cho tác giả (đồng tác giả); thu hồi lại các khoản thù lao đã trả cho tác giả (đồng tác giả) và người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có); thu hồi hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thu hồi, hủy bỏ các chế độ, quyền lợi mà tác giả (đồng tác giả) được hưởng từ sáng kiến đó.

Điều 13. Áp dụng, chuyển giao sáng kiến; thỏa thuận về việc trả thù lao cho tác giả sáng kiến, người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo.

Được thực hiện theo các quy định hiện hành tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Chương III

CÁC BIỆN PHÁP THỨC ĐẨY HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN

Điều 14. Phổ biến sáng kiến

1. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm phổ biến sáng kiến thuộc lĩnh vực và địa bàn do mình quản lý bằng các biện pháp sau:

a) Khuyến khích các cơ sở có sáng kiến được công nhận, tác giả sáng kiến tự đầu tư kinh phí tạo ra sáng kiến phổ biến, chuyển giao sáng kiến cho các cơ sở khác trên địa bàn;

b) Công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật.

2. Các cơ sở có sáng kiến được công nhận có trách nhiệm định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu báo cáo tình hình công nhận sáng kiến cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu nơi cơ sở có trụ sở để theo dõi và hỗ trợ phổ biến sáng kiến.

Điều 15. Khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo

1. Tổ chức tổng kết, khen thưởng hoạt động sáng kiến:

a) Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết, khen thưởng hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

b) Các Sở, ngành, địa phương tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến trong phạm vi ngành, địa phương.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Lâm Đồng, Sở Nội vụ và các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm khuyến khích quần chúng tham gia các phong trào thi đua sáng tạo, như:

a) Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, tổ chức các diễn đàn cho hoạt động sáng kiến như trang tin điện tử, câu lạc bộ sáng tạo;

b) Phổ biến, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo.

3. Các cơ sở công nhận sáng kiến, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có thể áp dụng các biện pháp nhằm khuyến khích cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến, như:

a) Được xem xét nâng lương, nâng bậc thợ, đào tạo nâng cao trình độ và các chế độ phúc lợi khác cho tác giả sáng kiến theo quy định của pháp luật;

b) Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí và tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với:

- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng và các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về sáng kiến tại địa phương;

- Các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Điều lệ Sáng kiến để triển khai thực hiện tại địa phương;

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Lâm Đồng, các Sở, ban, ngành, các hội nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến theo quy định.

- Chủ trì xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về sáng kiến cấp tỉnh; hướng dẫn việc cập nhật, lưu trữ, tra cứu thông tin về sáng kiến đã được công nhận; sử dụng cơ sở dữ liệu để hỗ trợ việc đánh giá, đối chiếu, xác định tính mới của sáng kiến, hạn chế việc công nhận trùng lặp và phục vụ công tác quản lý nhà nước về hoạt động sáng kiến.

b) Tiến hành các biện pháp cần thiết nhằm phổ biến sáng kiến, khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 của Điều lệ Sáng kiến.

c) Xem xét, quyết định chấp thuận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất, kỹ thuật mà tác giả là người đứng đầu cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 7 của Điều lệ Sáng kiến;

d) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tiến hành thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với các giải pháp có khả năng được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp;

đ) Tư vấn, hỗ trợ cung cấp thông tin cho các tác giả sáng kiến trong việc tạo ra, hoàn thiện sáng kiến và khai thác sáng kiến trên cơ sở đề nghị của tác giả sáng kiến;

e) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình công nhận, phổ biến và áp dụng sáng kiến tại địa phương theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn việc xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng và tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với các tác giả có sáng kiến mang lại hiệu quả, nâng cao năng suất lao động của cơ quan, đơn vị trong tỉnh phù hợp với quy định của Điều lệ Sáng kiến, Luật thi đua khen thưởng và các văn bản có liên quan.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Tỉnh đoàn Lâm Đồng:

- Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về sáng kiến gắn với phong trào lao động sáng tạo tại địa phương;

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi, triển lãm kết quả lao động sáng tạo để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội;

- Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Điều lệ Sáng kiến, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/12 hàng năm.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến của địa phương theo quy định.

4. Sở Tài chính:

- Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí sự nghiệp Khoa học và Công nghệ hàng năm để Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các ngành tổ chức tổng kết hoạt động sáng kiến của địa phương theo quy định;

- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí để triển khai thực hiện Điều lệ Sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo đúng quy định.

Điều 17. Các tổ chức, cá nhân, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 1**MẪU ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi⁽¹⁾:

Tôi(chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến⁽²⁾

.....

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)⁽³⁾

.....

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến⁽⁴⁾:

.....

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn)

.....

- Mô tả bản chất của sáng kiến⁽⁵⁾

.....

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):

.....

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

.....

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả⁽⁶⁾

.....

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có)⁽⁶⁾:

.....

.....

.....

Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm...

Người nộp đơn
(Họ tên và chữ ký)

⁽¹⁾ Tên cơ sở yêu cầu công nhận sáng kiến;

⁽²⁾ Tên “tác giả sáng kiến” (là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình) và “đồng tác giả sáng kiến” (là những tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến - nếu có);

⁽³⁾ Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất kỹ thuật dưới hình thức giao việc, thuê việc hoặc các hình thức khác cho tác giả để tạo ra sáng kiến;

⁽⁴⁾ Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin; Nông lâm ngư nghiệp và môi trường; Cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải; Dịch vụ (ngân hàng, giáo dục, y tế...); khác...

⁽⁵⁾ Về nội dung của sáng kiến (Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết. Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm... nếu cần thiết); về khả năng áp dụng của sáng kiến: nêu rõ về việc giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào;

⁽⁶⁾ Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp trong đơn theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân tham gia áp dụng giải pháp lần đầu, kể cả áp dụng thử tại cơ sở theo các nội dung sau: So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó); Số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể.

PHỤ LỤC 2**MẪU GIẤY BIÊN NHẬN
ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm
2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

.....⁽¹⁾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Số.....⁽¹⁾

Đã nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến do⁽²⁾

.....

Nộp ngày.....để yêu cầu công nhận sáng kiến⁽³⁾

.....

Tài liệu kèm theo gồm:

.....

.....

Kết quả xem xét Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến sẽ được thông báo cho người nộp đơn chậm nhất vào ngày:

..., ngày ... tháng ... năm...

Người nhận

(Họ tên và chữ ký)

⁽¹⁾ Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến;

⁽²⁾ Họ tên, đơn vị, chức vụ (nếu có), nơi công tác hoặc nơi thường trú của người nộp đơn;

⁽³⁾ Tên sáng kiến.

PHỤ LỤC 3**MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

.....⁽¹⁾.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

1. Tên sáng kiến:.....

.....

2. Tác giả sáng kiến:.....

.....

3. Họ và tên thành viên Hội đồng:.....

theo Quyết Định số.....

4. Đánh giá của thành viên Hội đồng:

TT	Tên chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
	Tính mới: Đạt khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: - Không trùng với nội dung của sáng kiến trong đơn đăng ký sáng kiến nộp trước; - Chưa bị bộc lộ công khai bằng mọi hình thức trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được; - Không trùng với sáng kiến của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến; - Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện).		
	Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực (Một giải pháp được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực nếu việc áp dụng giải pháp đó có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế (ví dụ nâng cao năng suất lao		

	động, giảm chi phí hoạt động quản lý của đơn vị, nâng cao chất lượng công việc, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật,...), hoặc lợi ích xã hội (ví dụ nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, ...).		
	Kết quả		

Tiêu chuẩn phân loại sáng kiến: Sáng kiến được đánh giá được phân thành 2 loại đạt và không đạt

- Các sáng kiến có hai tiêu chí đạt thì được công nhận là **đạt**
- Các sáng kiến có một hoặc hai tiêu chí không đạt thì là **không đạt**

5. Nhận xét của chuyên gia đánh giá:

- Tính mới:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Hiệu quả kinh tế:

.....

.....

.....

.....

.....

- Hiệu quả về lợi ích xã hội

.....

.....

.....

.....

- Các ý kiến khác:

.....

.....

.....

.....

...,ngày... tháng... năm ..
Thành viên Hội đồng

⁽¹⁾Tên cơ sở công nhận sáng kiến;

PHỤ LỤC 4**MẪU BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

.....⁽¹⁾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

1. Tên sáng kiến:.....

2. Tên tác giả:.....

3. Quyết định thành lập Hội đồng xét sáng kiến số:.....

4. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

- Số phiếu phát ra:.....

- Số phiếu thu về:.....

- Số phiếu hợp lệ:.....

- Số phiếu đánh giá ở mức đạt, không đạt tổng số phiếu hợp lệ:...../.....

· Đạt:/.....

· Không đạt:/.....

5. Kết luận: (Sáng kiến được đánh giá ở mức “Đạt” khi có ít nhất 2/3 số phiếu đánh giá “Đạt” trên tổng số thành viên Hội đồng có mặt)

· Đạt ☐

· Không đạt ☐

Thư ký

Chủ tịch hội đồng

⁽¹⁾ Tên cơ sở công nhận sáng kiến;

PHỤ LỤC 5**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

.....⁽¹⁾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN

.....⁽²⁾

Chứng nhận

(Các) Ông/Bà:

1. Ông/Bà....., (chức danh (nếu có)).....

(nơi làm việc/cư trú).....

2. Ông/Bà....., (chức danh (nếu có)).....

(nơi làm việc/cư trú).....

3. Ông/Bà....., (chức danh (nếu có)).....

(nơi làm việc/cư trú).....

là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến ⁽³⁾:

do chủ đầu tư tạo ra sáng kiến là ⁽⁴⁾:

.....

Số:

..., ngày... tháng... năm

GIÁM ĐỐC

Giấy Chứng nhận sáng kiến số:**1. Tóm tắt nội dung sáng kiến:****2. Lợi ích kinh tế - xã hội có thể thu được do áp dụng sáng kiến:**

⁽¹⁾ Tên cơ sở công nhận sáng kiến;

⁽²⁾ Chức danh của Thủ trưởng cơ sở yêu cầu công nhận sáng kiến;

⁽³⁾ Tên sáng kiến được công nhận;

⁽⁴⁾ Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến.

PHỤ LỤC 6

MẪU SỐ TIẾP NHẬN ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm
2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

.....⁽¹⁾.....
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ TIẾP NHẬN ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Stt	Tác giả sáng kiến hoặc đồng tác giả	Tên sáng kiến	Ngày nộp đơn	Ngày trả kết quả	Ghi chú

⁽¹⁾ Tên cơ sở công nhận sáng kiến;

PHỤ LỤC 7

SỔ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm
2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

.....⁽¹⁾..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Stt	Tác giả sáng kiến hoặc đồng tác giả	Tên sáng kiến	Kết quả xét công nhận sáng kiến		Ghi chú
			Số Quyết định, ngày ký, người ký quyết định công nhận sáng kiến	Số thông báo, ngày ký, người ký thông báo từ chối công nhận sáng kiến	

⁽¹⁾ Tên cơ sở công nhận sáng kiến;